

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-PT
Ngày: 28-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Quý.

Ông Nguyễn Văn Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tống Phi Phụng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Xuân Lan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 32/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Trần Trúc G, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận K.

- Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN TRÚC G; sinh năm 1996 tại An Giang; Nơi cư trú: Khóm T, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trần Quốc H và bà Lê Thị H1; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2019. Có mặt.

Luật sư **Trần Minh Trị** - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 12/11/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận K phối hợp với Công an phường C tiến hành kiểm tra hành chính các khách sạn trên địa bàn phường, khi kiểm tra đến phòng 502 Khách sạn X tại phường C, quận K phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hiếu Phúc L, Trần Trúc G, Lê Thị Mỹ D, Hồ Thị Tuyết N có hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon được nẹp miệng, bên

trong có chứa một phần viên nén màu tím (được thu giữ trên bàn gỗ trong phòng 502); 01 loa và 01 đèn chớp.

Tại Kết luận giám định số 676/KL-PC09 ngày 19/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: một phần viên nén màu tím trong bọc ni long là ma túy, khối lượng 0,1112 gram, loại MA, MDMA và Methylphenidate.

Qua điều tra, Nguyễn Hiếu Phúc L, Trần Trúc G, Lê Thị Mỹ D, Hồ Thị Tuyết N đều khai vào tội ngày 12/11/2019, sau khi uống bia ở quán Lốp Cốp thuộc phường C, quận K, L rủ G, D, N cùng đến khách sạn X để bay (sử dụng ma túy), cả ba đều đồng ý. L nhờ nhân viên quán L1 (chưa rõ lai lịch) mua dùm 02 viên thuốc lắc với giá 600.000 đồng. Khi mua được ma túy, các bị cáo cùng đến khách sạn X thuê phòng 502; bị cáo G liên hệ qua mạng để đặt thuê loa nhạc và đèn quay mang lại phòng. Tại phòng, L lấy 02 viên thuốc lắc đã mua chia nhỏ thành nhiều phần và cả bốn bị cáo sử dụng số thuốc lắc trên, phần còn lại hơn nửa viên được để trên bàn gỗ tại phòng. Sau đó lực lượng Công an vào kiểm tra bắt quả tang và thu giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy và nhân viên quán Lốp Cốp mua dùm ma túy cho L do bị cáo khai không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đủ cơ sở sẽ xử lý sau. Riêng Lê Thị Minh N1 - chủ khách sạn X qua điều tra khi cho các bị cáo thuê phòng không biết việc các bị cáo sử dụng trái phép ma túy tại phòng khách sạn của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận K không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận K đã áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Xử phạt: Trần Trúc G 01 (một năm) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 12/11/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt đối với ba bị cáo khác trong cùng vụ án, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 04/02/2020 bị cáo Trần Trúc G kháng cáo xin giảm án do mới vi phạm lần đầu.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều khoản truy tố và đề nghị xem xét thêm tình tiết cha ruột của bị cáo là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình đơn chiếc để chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu: quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm đã được tiến hành đúng quy định, các chứng cứ được thu thập hợp pháp đủ cơ sở để xét

xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo kháng cáo với các lý do đã nêu là không có cơ sở để chấp nhận vì không phải là những tình tiết mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên hình phạt để đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo nói lời sau cùng: chỉ xin được giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định. Các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp và đầy đủ.

[2] Về nội dung:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận này phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 00 giờ 30 phút ngày 12/11/2019 (BL 02) với các tang vật đã thu giữ và kết quả giám định. Với khối lượng ma túy bị phát hiện là 0,1112 gram, loại MA, MDMA và Methylphenidate đã đủ cơ sở xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh trật tự xã hội, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên cần có hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi và vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để tuyên phạt phù hợp.

[3] Xét nội dung kháng cáo: Bị cáo kháng cáo xin giảm án với các lý do đã nêu trên và không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới trong giai đoạn xét xử phúc thẩm nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo; do là người chủ động thứ hai sau Nguyễn Hiếu Phúc L trong việc cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần có thời gian đủ dài để cách ly bị cáo ngoài xã hội mới có thể cải sửa. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và ý kiến bào chữa của Luật sư.

Án sơ thẩm không áp dụng điều luật về đồng phạm nên Hội đồng xét xử có bổ sung cho đầy đủ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 17, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử phạt: Trần Trúc G 01 (một năm) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 12/11/2019.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận K;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thụy Vũ